

## PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VẬN DỤNG CÔNG NGHỆ AI TẠO SINH CHO SINH VIÊN KHỐI NGÀNH KINH TẾ TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Trần Gia Huy\*, Nguyễn Lưu Bảo Chi, Trịnh Thị Phương Thảo  
*Viện Đào tạo Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE, Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, Việt Nam*  
\* Tác giả liên hệ: trangiahuy2903cva@gmail.com

### THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận: 20/06/2026  
Ngày hoàn thiện: 29/06/2026  
Ngày chấp nhận: 17/07/2026  
Ngày đăng: 31/07/2026

### TỪ KHÓA

AI tạo sinh,  
Sinh viên kinh tế,  
Năng lực số,  
Học tập và NCKH.

### TÓM TẮT

Sự phát triển nhanh của công nghệ AI tạo sinh đang làm thay đổi cách thức học tập, nghiên cứu và chuẩn bị nghề nghiệp của sinh viên khối ngành kinh tế. Với khả năng tạo lập văn bản, phân tích dữ liệu, gợi ý ý tưởng, mô phỏng tình huống kinh doanh và hỗ trợ ra quyết định, AI tạo sinh mở ra nhiều cơ hội nâng cao hiệu quả học tập, phát triển tư duy phân biện và tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên. Tuy nhiên, việc sử dụng công nghệ này cũng đặt ra các vấn đề về tính chính xác của thông tin, đạo đức học thuật, bảo mật dữ liệu, sự phụ thuộc vào công cụ và nguy cơ suy giảm năng lực tự học nếu thiếu định hướng phù hợp. Bài báo tập trung làm rõ thực trạng vận dụng AI tạo sinh của sinh viên kinh tế, phân tích những ưu điểm và hạn chế trong quá trình sử dụng, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực ứng dụng AI tạo sinh một cách hiệu quả, có trách nhiệm và phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục đại học. Kết quả nghiên cứu cho thấy, AI tạo sinh chỉ thực sự phát huy giá trị khi sinh viên biết kết hợp công nghệ với tri thức chuyên ngành, phương pháp nghiên cứu khoa học, kỹ năng kiểm chứng thông tin và ý thức đạo đức trong học tập.

## DEVELOPING THE CAPACITY TO APPLY GENERATIVE AI TECHNOLOGY AMONG ECONOMICS STUDENTS IN LEARNING AND SCIENTIFIC RESEARCH

Gia Huy Tran\*, Luu Bao Chi Nguyen, Thi Phuong Thao Trinh  
*School of Advanced Education Programs, National Economics University, Hanoi, Vietnam*  
\*Corresponding Author: trangiahuy2903cva@gmail.com

### ARTICLE INFO

Received: Jun 20, 2026  
Revised: Jun 29, 2026  
Accepted: Jul 17, 2026  
Published: Jul 31, 2026

### KEYWORDS

Generative AI,  
Economics students,  
Digital competence,  
Learning and research,  
AI ethics.

### ABSTRACT

Generative AI is rapidly transforming how economics students learn, conduct research and prepare for future careers. With its ability to generate text, support data analysis, suggest ideas, simulate business scenarios and assist decision-making, generative AI creates new opportunities to improve learning efficiency, critical thinking and student research capacity. However, its use also raises concerns related to information accuracy, academic integrity, data privacy, dependence on technology and the possible weakening of self-directed learning if students lack proper guidance. This article clarifies the current application of generative AI among economics students, analyzes its strengths and limitations, and proposes practical solutions to develop the capacity to use generative AI effectively, responsibly and in line with digital transformation in higher education. The study indicates that generative AI can create real educational value only when students combine technological tools with disciplinary knowledge, research methodology, information verification skills and ethical awareness.

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, công nghệ AI tạo sinh đã trở thành một trong những công cụ có ảnh hưởng sâu rộng đến giáo dục đại học, đặc biệt đối với sinh viên khối ngành kinh tế. Sinh viên kinh tế thường phải tiếp cận nhiều dạng nhiệm vụ học tập như đọc tài liệu chuyên ngành, phân tích thị trường, xử lý số liệu, xây dựng kế hoạch kinh doanh, viết báo cáo, thuyết trình và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học. Những nhiệm vụ này đòi hỏi không chỉ kiến thức chuyên môn mà còn cần năng lực tư duy phân tích, tư duy phản biện, khả năng diễn đạt và kỹ năng sử dụng công nghệ. AI tạo sinh có thể hỗ trợ sinh viên trong việc tìm kiếm ý tưởng, tóm tắt tài liệu, gợi ý mô hình phân tích, xây dựng bảng hỏi, xử lý dữ liệu mô tả và hoàn thiện bản thảo nghiên cứu. Tuy nhiên, nếu sử dụng một cách thụ động, sinh viên dễ rơi vào tình trạng sao chép kết quả do công cụ tạo ra, thiếu kiểm chứng nguồn tin, suy giảm khả năng tự lập luận và vi phạm chuẩn mực học thuật. Vì vậy, phát triển năng lực vận dụng AI tạo sinh cho sinh viên kinh tế không chỉ là yêu cầu về kỹ năng số mà còn là yêu cầu về phương pháp học tập, đạo đức nghiên cứu và năng lực thích ứng nghề nghiệp trong thời đại kinh tế số.

## 2. Mục tiêu và phương pháp nghiên cứu

### 2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở phân tích bối cảnh ứng dụng AI tạo sinh trong giáo dục đại học và đặc điểm học tập của sinh viên khối ngành kinh tế, bài báo làm rõ thực trạng, cơ hội, thách thức và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực vận dụng AI tạo sinh cho sinh viên kinh tế trong học tập và nghiên cứu khoa học.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu lý luận, phân tích tài liệu, tổng hợp thực tiễn và so sánh các quan điểm liên quan đến AI tạo sinh trong giáo dục. Các tài liệu về chuyển đổi số giáo dục, năng lực số, đạo đức học thuật, ứng dụng AI trong học tập và định hướng phát triển kỹ năng nghề nghiệp được phân tích nhằm xây dựng cơ sở lý luận. Đồng thời, bài viết tổng kết các biểu hiện phổ biến trong quá trình sinh viên sử dụng AI tạo sinh để nhận diện ưu điểm, hạn chế và đề xuất giải pháp phù hợp với yêu cầu đào tạo sinh viên kinh tế.

## 3. Nội dung nghiên cứu:

### 3.1. Thực trạng vận dụng công nghệ AI tạo sinh của sinh viên khối ngành kinh tế trong học tập và nghiên cứu khoa học hiện nay

#### 3.1.1. Ưu điểm

*Một là, AI tạo sinh góp phần mở rộng khả năng tiếp cận tri thức và hỗ trợ sinh viên kinh tế xử lý nhanh các nhiệm vụ học tập phức tạp.*

Sinh viên khối ngành kinh tế thường phải làm việc với khối lượng lớn tài liệu bằng tiếng Việt và tiếng Anh, bao gồm giáo trình, bài báo khoa học, báo cáo thị trường, số liệu thống kê và các văn bản chính sách. Trong quá trình này, AI tạo sinh có thể hỗ trợ tóm tắt tài liệu, giải thích khái niệm chuyên ngành, gợi ý cấu trúc báo cáo, đề xuất câu hỏi nghiên cứu và chuyển đổi nội dung phức tạp thành dạng dễ hiểu hơn. Nhờ đó, sinh viên có thêm điều kiện tiếp cận tri thức nhanh hơn, chủ động hơn và linh hoạt hơn. Đối với các môn học như marketing, tài chính, quản trị, kinh tế lượng hoặc thương mại điện tử, công cụ AI tạo sinh còn có thể hỗ trợ xây dựng tình huống mô phỏng, gợi ý phương án phân tích khách hàng, phân tích đối thủ cạnh tranh và hình thành ý tưởng kinh

doanh. Nếu được hướng dẫn đúng, đây là điều kiện thuận lợi để sinh viên phát triển năng lực tự học và tăng hiệu quả chuẩn bị trước giờ học.

*Hai là, việc sử dụng AI tạo sinh giúp sinh viên phát triển tư duy phân tích, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề trong môi trường kinh tế số.*

AI tạo sinh không chỉ cung cấp câu trả lời mà còn có thể đóng vai trò như một công cụ đối thoại học thuật, giúp sinh viên đặt câu hỏi ngược, so sánh nhiều phương án và nhìn nhận vấn đề từ các góc độ khác nhau. Trong các bài tập phân tích thị trường, phân tích hành vi người tiêu dùng hoặc xây dựng chiến lược kinh doanh, sinh viên có thể yêu cầu công cụ đề xuất nhiều kịch bản, sau đó đánh giá lại mức độ hợp lý của từng kịch bản trên cơ sở lý thuyết và dữ liệu thực tế. Quá trình này có thể kích thích tư duy phản biện nếu người học không xem kết quả của AI là đáp án cuối cùng, mà coi đó là nguồn gợi ý để kiểm chứng, phản biện và hoàn thiện lập luận. Nhờ vậy, AI tạo sinh có khả năng hỗ trợ sinh viên hình thành thói quen học tập dựa trên câu hỏi, dữ liệu và bằng chứng.

*Ba là, AI tạo sinh tạo điều kiện nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên trong khối ngành kinh tế.*

Trong nghiên cứu khoa học, sinh viên thường gặp khó khăn ở các bước xác định vấn đề, tổng quan tài liệu, xây dựng khung lý thuyết, thiết kế bảng hỏi, diễn giải kết quả và trình bày báo cáo. AI tạo sinh có thể hỗ trợ ở nhiều khâu như gợi ý từ khóa tìm kiếm tài liệu, đề xuất biến nghiên cứu, phác thảo mô hình nghiên cứu, kiểm tra logic giữa mục tiêu, câu hỏi nghiên cứu và phương pháp, hoặc gợi ý cách diễn đạt kết quả. Đối với sinh viên chưa có nhiều kinh nghiệm nghiên cứu, sự hỗ trợ này giúp giảm rào cản ban đầu và tăng động lực tham gia nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, giá trị của AI tạo sinh phụ thuộc vào khả năng đặt câu hỏi, kiểm chứng thông tin và năng lực lựa chọn của sinh viên. Khi người học biết sử dụng công cụ như một trợ lý nghiên cứu thay vì người làm thay, chất lượng đề tài và kỹ năng học thuật có thể được cải thiện đáng kể.

#### 3.1.2. Hạn chế

*Một là, một bộ phận sinh viên còn thiếu hiểu biết đầy đủ về bản chất, giới hạn và rủi ro của AI tạo sinh.*

Thực tế cho thấy nhiều sinh viên sử dụng AI tạo sinh chủ yếu như một công cụ tạo câu trả lời nhanh, trong khi chưa nhận thức rõ rằng kết quả do AI đưa ra có thể sai lệch, thiếu bối cảnh, thiếu nguồn kiểm chứng hoặc tạo ra thông tin không có thật. Trong các môn học kinh tế, nơi số liệu, bối cảnh thị trường và giả định phân tích có vai trò quan trọng, việc sử dụng thông tin chưa kiểm chứng có thể làm sai lệch nhận định và ảnh hưởng đến chất lượng bài làm. Một số sinh viên cũng chưa phân biệt được giữa việc dùng AI để hỗ trợ học tập với việc để AI thực hiện thay toàn bộ nhiệm vụ, dẫn đến nguy cơ vi phạm đạo đức học thuật. Hạn chế này phản ánh khoảng trống về năng lực số, năng lực thông tin và phương pháp nghiên cứu khoa học của người học.

*Hai là, tình trạng phụ thuộc vào công cụ có thể làm suy giảm năng lực tự học, tự viết và tự lập luận của sinh viên.*

AI tạo sinh có khả năng tạo văn bản mạch lạc trong thời gian ngắn, vì vậy một số sinh viên có xu hướng sử dụng công cụ để hoàn thành bài tập mà không đầu tư đầy đủ vào quá trình đọc hiểu, phân tích và xây dựng lập luận. Nếu tình trạng này kéo dài, sinh viên có thể mất dần khả năng diễn đạt bằng ngôn ngữ của chính mình, khả năng phát hiện vấn đề và năng lực trình bày quan điểm cá nhân. Đối với sinh viên kinh tế, đây là hạn chế đáng chú ý vì năng lực nghề nghiệp trong tương lai đòi hỏi khả năng phân tích độc lập, ra quyết định dựa trên dữ

liệu và giao tiếp thuyết phục với khách hàng, đồng nghiệp hoặc nhà quản trị. Do đó, AI tạo sinh cần được đặt trong vai trò hỗ trợ quá trình học tập, không thể thay thế hoàn toàn hoạt động tư duy của người học.

*Ba là, quy định và hướng dẫn sử dụng AI tạo sinh trong học tập, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học còn chưa thật sự đồng bộ.*

Ở nhiều môi trường đào tạo, sinh viên đã sử dụng AI tạo sinh trong thực tế nhưng chưa luôn nhận được hướng dẫn cụ thể về mức độ được phép sử dụng, cách ghi nhận sự hỗ trợ của AI, cách bảo vệ dữ liệu cá nhân hoặc cách kiểm chứng kết quả. Khi thiếu quy định rõ ràng, sinh viên dễ lúng túng giữa nhu cầu tận dụng công nghệ và yêu cầu trung thực học thuật. Giảng viên cũng có thể gặp khó khăn trong việc đánh giá sản phẩm học tập khi không biết sinh viên đã sử dụng AI ở mức độ nào. Bên cạnh đó, các công cụ phát hiện nội dung do AI tạo ra không phải lúc nào cũng chính xác, vì vậy nếu chỉ dựa vào công cụ kiểm tra thì dễ dẫn đến đánh giá thiếu công bằng. Điều này đặt ra yêu cầu phải xây dựng cơ chế quản trị, hướng dẫn và đánh giá phù hợp hơn với bối cảnh AI tạo sinh.

### **3.2. Một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao năng lực vận dụng công nghệ AI tạo sinh cho sinh viên khối ngành kinh tế hiện nay**

#### **3.2.1. Biện pháp phát triển năng lực vận dụng AI tạo sinh thông qua đổi mới hoạt động đào tạo và kiểm tra đánh giá**

*Một là, tích hợp nội dung AI tạo sinh vào chương trình đào tạo theo hướng gắn với đặc thù các học phần kinh tế.*

Các cơ sở đào tạo cần đưa nội dung về AI tạo sinh vào chương trình theo cách thiết thực, không chỉ giới thiệu công cụ mà phải gắn với nhiệm vụ học tập cụ thể của sinh viên kinh tế. Chẳng hạn, trong học phần marketing có thể hướng dẫn sinh viên dùng AI để phân tích chân dung khách hàng và xây dựng ý tưởng truyền thông; trong học phần tài chính có thể dùng AI để hỗ trợ giải thích báo cáo tài chính nhưng yêu cầu sinh viên tự kiểm tra số liệu; trong học phần nghiên cứu khoa học có thể hướng dẫn cách dùng AI để gợi ý từ khóa, xây dựng đề cương và phản biện khung lý thuyết. Việc tích hợp cần nhấn mạnh nguyên tắc: AI hỗ trợ quá trình tư duy chứ không thay thế trách nhiệm học tập của sinh viên. Đồng thời, sinh viên cần được trang bị kỹ năng đặt lệnh, kỹ năng kiểm chứng nguồn, kỹ năng đánh giá chất lượng câu trả lời và kỹ năng trình bày rõ mức độ sử dụng AI trong sản phẩm học thuật.

*Hai là, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng coi AI tạo sinh là công cụ phát triển năng lực, không phải công cụ làm thay bài tập.*

Giảng viên có thể thiết kế các nhiệm vụ học tập yêu cầu sinh viên sử dụng AI tạo sinh theo quy trình có kiểm soát. Ví dụ, sinh viên được yêu cầu đặt câu hỏi cho AI, lưu lại kết quả trả lời, sau đó chỉ ra điểm đúng, điểm sai, điểm cần bổ sung và căn cứ học thuật dùng để phản biện. Cách làm này buộc sinh viên phải tham gia vào quá trình đánh giá, thay vì sao chép nguyên văn kết quả. Bên cạnh đó, có thể áp dụng hình thức bài tập theo dự án, thảo luận nhóm, phản biện chéo và thuyết trình nhằm kiểm tra năng lực hiểu vấn đề của sinh viên. Khi sản phẩm học tập gắn với quá trình giải thích, bảo vệ quan điểm và sử dụng dữ liệu thực tế, khả năng lạm dụng AI sẽ giảm xuống, đồng thời năng lực tư duy độc lập của người học được củng cố.

*Ba là, xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá phù hợp với bối cảnh sinh viên có thể sử dụng AI tạo sinh.*

Hoạt động kiểm tra, đánh giá cần chuyển từ việc chỉ xem xét sản phẩm cuối cùng sang đánh giá cả quá trình học tập, bao gồm cách sinh viên xác định vấn đề, lựa chọn dữ liệu, đặt câu hỏi, kiểm chứng thông tin và bảo vệ lập luận. Rubric đánh giá nên bổ sung tiêu chí về tính minh bạch khi sử dụng AI, chất lượng phản biện kết quả do AI gợi ý, khả năng liên hệ lý thuyết với bối cảnh thực tế và mức độ đóng góp cá nhân của sinh viên. Đối với bài nghiên cứu khoa học, cần yêu cầu sinh viên ghi rõ công cụ đã sử dụng, mục đích sử dụng và phần nội dung do sinh viên tự phân tích, tự kết luận. Cách tiếp cận này không cực đoan cấm đoán công nghệ, nhưng cũng không buông lỏng đạo đức học thuật; thay vào đó, hướng sinh viên đến việc sử dụng AI có trách nhiệm và có kiểm soát.

#### **3.2.2. Đẩy mạnh bồi dưỡng và tự rèn luyện năng lực sử dụng AI tạo sinh có trách nhiệm cho sinh viên kinh tế**

*Một là, bồi dưỡng năng lực số, năng lực dữ liệu và đạo đức học thuật cho sinh viên trong quá trình sử dụng AI tạo sinh.*

Sinh viên kinh tế cần được trang bị hệ thống năng lực nền tảng gồm hiểu biết về cách AI tạo sinh hoạt động, khả năng nhận diện sai lệch thông tin, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng trích dẫn và ý thức tôn trọng sở hữu trí tuệ. Trong môi trường học thuật, việc sử dụng AI cần gắn với chuẩn mực trung thực, minh bạch và chịu trách nhiệm về sản phẩm của mình. Nhà trường có thể tổ chức các buổi tập huấn, học phần kỹ năng số hoặc chuyên đề về đạo đức sử dụng AI nhằm giúp sinh viên phân biệt giữa hỗ trợ hợp lệ và gian lận học thuật. Bên cạnh đó, cần hướng dẫn sinh viên không nhập dữ liệu nhạy cảm, thông tin cá nhân, dữ liệu doanh nghiệp hoặc dữ liệu khảo sát chưa được phép vào các công cụ AI công khai. Đây là yêu cầu quan trọng đối với sinh viên kinh tế, vì nhiều bài tập và đề tài liên quan trực tiếp đến dữ liệu thị trường, khách hàng và tổ chức.

*Hai là, nâng cao vai trò tự rèn luyện của sinh viên thông qua thói quen học tập chủ động, kiểm chứng thông tin và phản biện kết quả do AI tạo ra.*

Năng lực sử dụng AI tạo sinh không thể hình thành chỉ bằng việc biết dùng công cụ, mà cần được rèn luyện thông qua thói quen học tập có phương pháp. Sinh viên cần chủ động đặt mục tiêu trước khi sử dụng AI, xác định rõ mình cần công cụ hỗ trợ ở khâu nào, sau đó kiểm tra kết quả bằng giáo trình, tài liệu khoa học, dữ liệu chính thống và trao đổi với giảng viên hoặc bạn học. Khi nhận được câu trả lời từ AI, sinh viên nên đặt các câu hỏi phản biện như: thông tin này có nguồn không, giả định phân tích có hợp lý không, có dữ liệu nào chứng minh không, kết luận này có phù hợp với bối cảnh Việt Nam không. Quá trình tự kiểm chứng như vậy giúp sinh viên biến AI từ công cụ tạo đáp án thành môi trường luyện tập tư duy phân tích và tự duy phản biện.

### **4. Thảo luận**

Vận dụng AI tạo sinh trong học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên kinh tế là vấn đề cần được nhìn nhận theo hướng cân bằng giữa khai thác cơ hội và kiểm soát rủi ro. Nếu chỉ nhấn mạnh nguy cơ gian lận học thuật mà cấm đoán hoàn toàn, nhà trường có thể bỏ lỡ cơ hội giúp sinh viên làm quen với công nghệ đang tác động mạnh đến thị trường lao động. Ngược lại, nếu sử dụng một cách tự phát, thiếu chuẩn mực và thiếu hướng dẫn, AI tạo sinh có thể làm suy yếu năng lực tự học, làm mờ ranh giới giữa hỗ trợ và làm thay, đồng thời gây ra các vấn đề về bảo mật dữ liệu và độ tin cậy của thông tin.

Mâu thuẫn cơ bản hiện nay là giữa nhu cầu ứng dụng nhanh công nghệ của sinh viên với khả năng quản trị, hướng

dẫn và đánh giá còn hạn chế trong nhiều cơ sở đào tạo; giữa sự tiện lợi của công cụ AI với yêu cầu duy trì tư duy độc lập, trung thực học thuật và năng lực nghiên cứu thực chất; giữa tốc độ phát triển của công nghệ với mức độ cập nhật chương trình, phương pháp giảng dạy và quy định học thuật. Những mâu thuẫn này cho thấy phát triển năng lực vận dụng AI tạo sinh không thể chỉ giao cho cá nhân sinh viên, mà cần có sự phối hợp giữa nhà trường, giảng viên, tổ chức quản lý đào tạo và chính người học.

Năng lực vận dụng AI tạo sinh của sinh viên kinh tế có thể được hiểu là khả năng huy động tri thức chuyên ngành, kỹ năng số, kỹ năng dữ liệu, tư duy phản biện và ý thức đạo đức để sử dụng các công cụ AI tạo sinh nhằm phục vụ học tập, nghiên cứu và giải quyết vấn đề kinh tế một cách hiệu quả, minh bạch và có trách nhiệm. Năng lực này không đồng nhất với việc biết thao tác kỹ thuật đơn giản, mà bao gồm khả năng đặt vấn đề đúng, lựa chọn công cụ phù hợp, diễn giải kết quả, kiểm chứng nguồn tin và chịu trách nhiệm về kết luận của bản thân.

Trong đào tạo sinh viên kinh tế, AI tạo sinh cần được xem là một thành tố của hệ sinh thái học tập số. Công nghệ này có thể giúp cá nhân hóa quá trình học tập, hỗ trợ sinh viên yếu về ngoại ngữ hoặc kỹ năng viết, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên thử nghiệm nhiều kịch bản kinh doanh với chi phí thấp. Tuy nhiên, giá trị cuối cùng vẫn phụ thuộc vào năng lực con người. Sinh viên phải là chủ thể tư duy, giảng viên phải là người định hướng học thuật và nhà trường phải là đơn vị xây dựng quy tắc sử dụng rõ ràng. Chỉ khi ba yếu tố này được kết hợp, AI tạo sinh mới trở thành công cụ nâng cao chất lượng đào tạo thay vì làm giảm chiều sâu học tập.

## 5. Kết luận

Phát triển năng lực vận dụng công nghệ AI tạo sinh cho sinh viên khối ngành kinh tế là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học và biến đổi nhanh của thị trường lao động. AI tạo sinh có thể hỗ trợ mạnh mẽ cho quá trình học tập, nghiên cứu khoa học, phân tích dữ liệu, xây dựng ý tưởng và phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên. Tuy nhiên, công nghệ này cũng đặt ra nhiều thách thức về độ tin cậy thông tin, đạo đức học thuật, bảo mật dữ liệu và nguy cơ phụ thuộc vào công cụ. Vì vậy, cần triển khai đồng bộ các giải pháp từ đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá đến bồi dưỡng năng lực số và ý thức tự rèn luyện của sinh viên. Khi được sử dụng đúng hướng, AI tạo sinh không thay thế vai trò của người học mà trở thành công cụ hỗ trợ sinh viên kinh tế phát triển tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu và khả năng thích ứng trong nền kinh tế số.

## 6. Tài liệu tham khảo

- [1] UNESCO (2023), *Guidance for generative AI in education and research*, UNESCO, Paris.
- [2] OECD (2023), *OECD Digital Education Outlook 2023: Towards an Effective Digital Education Ecosystem*, OECD Publishing, Paris.
- [3] World Economic Forum (2025), *The Future of Jobs Report 2025*, World Economic Forum, Geneva.
- [4] Kasneci, E., Seßler, K., Küchemann, S. và cộng sự (2023), *ChatGPT for good? On opportunities and challenges of large language models for education*, *Learning and Individual Differences*, 103, 102274.